TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2026/QĐST-DS	*Điện Biên, ngày 13 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 08A/2024/TLST - DSTC ngày 18/12/2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Bà Đàm Thị H - Sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Thôn 1, xã Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị Diệu, sinh năm: 1983, địa chỉ: tổ 12, phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Bà Nguyễn Thị Thu Huyền, sinh năm: 1992, địa chỉ: đội 7, phường Mường Thanh, tỉnh Điện Biên.

- ***Bị đơn:*** Ông Lê Hải A - Sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Thôn 2, xã Sam Mứn, tỉnh Điện Biên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Lê Hải A có trách nhiệm trả cho bà Đàm Thị H số tiền nợ gốc là 30.000.000 đồng *(Ba mươi triệu đồng).*

- Phương thức và nghĩa vụ thanh toán: Trả hàng tháng vào ngày 16 (dương lịch) hàng tháng, mỗi tháng là 5.000.000 *(năm triệu đồng)* kể từ ngày 16/6/2026 cho đến khi hết toàn bộ số tiền nợ.

- Hình thức thanh toán: Bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào số tài khoản 7686819413 Ngân hàng MB Bank (Đàm Thị H).

Nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện, rút phần yêu cầu trả tiền lãi, Tòa án không xem xét giải quyết.

2.2. Nghĩa vụ chậm thi hành: Kể từ ngày bà Đàm Thị H có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Lê Hải A không tự nguyện thi hành án đối với khoản tiền nêu trên thì ông Lê Hải A phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian châm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị đơn ông Lê Hải A tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá nghạch là: 750.000 đồng (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*).

Hoàn trả lại cho nguyên đơn bà Đàm Thị H số tiền 973.000 đồng (*Chín trăm bảy mươi ba nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm có giá nghạch đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0000311 ngày 16/12/2024 của THADS huyện Điện Biên (Nay là Phòng THADS Khu vực 2, Điện Biên).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng GĐ KT, TT, THA (TAND tỉnh Điện Biên);
- VKSND Khu vực 2;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lò Văn Dinh